# BÌNH ĐỒ PHÂN KHỐI TÍNH TRỮ LƯỢNG

## MỎ ĐÁ PHAI KỊT XÃ HỒNG PHONG, HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

TỶ LỆ 1: 1000

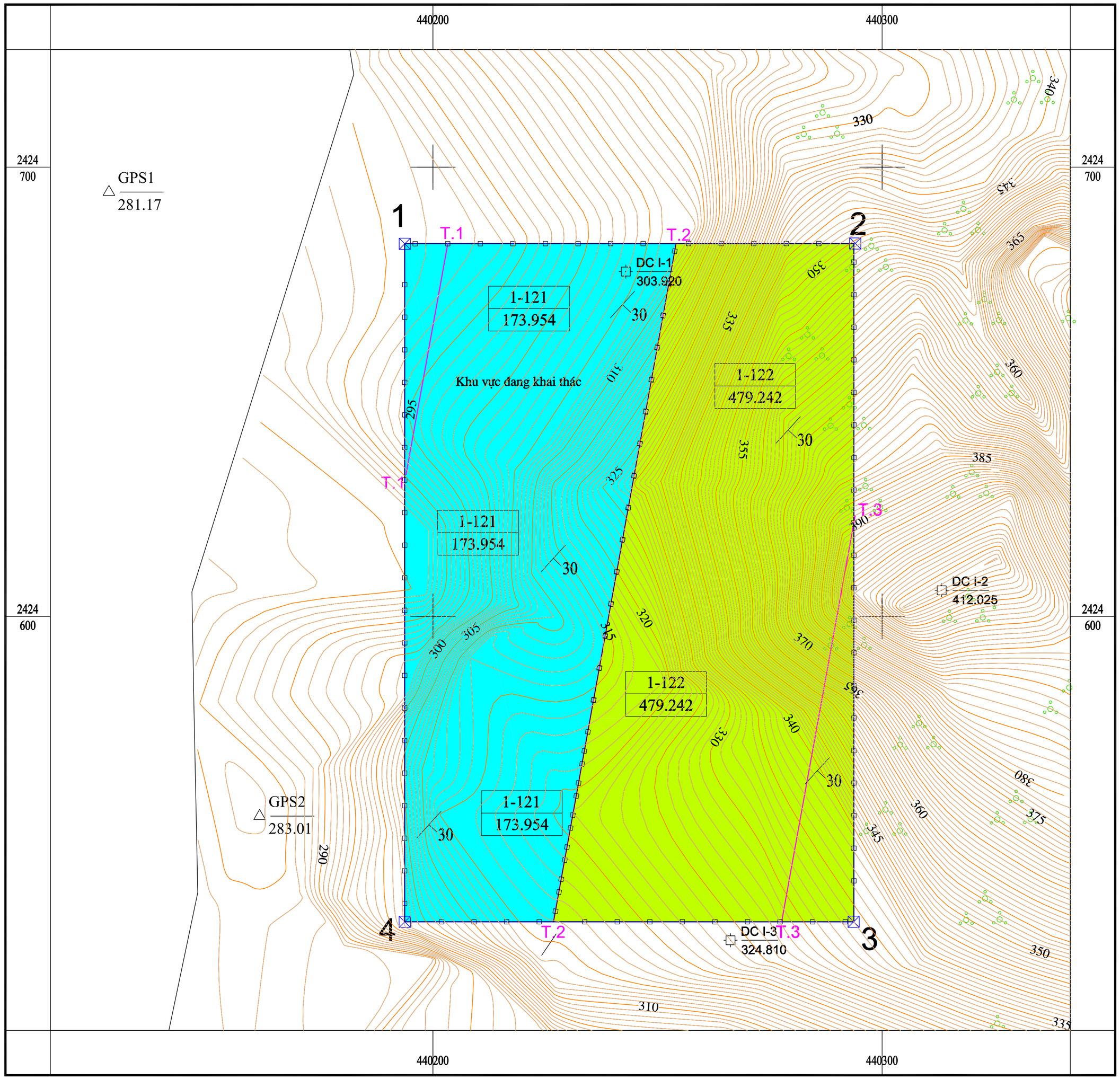


# CHÚ GIẢI

## CHÚ GIẢI ĐỊA CHẤT

| | |
|---|---|
| Q | **Hệ Đệ tứ không phân chia (Q):** Cát, bột, sét lẫn mùn thực vật và các mảnh đá phong hoá dở dang, bề dày 2-3m. |
| $C_2$-$P_1$ *bs* | **Hệ tầng Bắc Sơn ($C_2$-$P_1$ *bs*):** Trầm tích carbonat cấu tạo khối đến phân lớp dày, vừa bao gồm: đá vôi màu xám, xám sáng hạt nhỏ đến vi hạt bị calcit hoá yếu, đá vôi trứng cá, đá vôi sét, bề dày 500m. |

## CÁC KÝ HIỆU KHÁC

| | |
|---|---|
| 300m | Đường đồng mức và độ cao |
| | Ranh giới địa chất |
| T1.1 T2.1 TT.1 | Tuyến thăm dò và số hiệu |
| | Ranh giới khối trữ lượng |
| 30 | Thế nằm của đá và góc dốc |
| 1-121 / 173.954 | 1- Khối tính trữ lượng; 121- cấp trữ lượng<br>3,035,239- trữ lượng địa chất ($m^3$) |
| 121 122 | Cấp trữ lượng 121 và 122 |

| CHỦ ĐẦU TƯ | CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN MỎ | | |
|---|---|---|---|
| | THĂM DÒ ĐÁ VÔI LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG<br>MỎ ĐÁ PHAI KỊT, XÃ HỒNG PHONG, HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN | | |
| | BÌNH ĐỒ PHÂN KHỐI TÍNH TRỮ LƯỢNG | | |
| | Bản vẽ số: 6 | Tỷ lệ 1:1000 | Năm 2013 |
| | Người thành lập | | Nguyễn Đường Giang |
| | Chủ nhiệm đề án | | Phạm Trường Sinh |
| | Giám đốc | | Nguyễn Đức Liên |